

“PHỔ BIẾN KIẾN THỨC - NHIỆM VỤ QUAN TRỌNG CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC KH&CN LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM”

Ban Truyền thông và Phổ biến kiến thức
Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam

1. Phổ biến kiến thức là nhiệm vụ quan trọng của đội ngũ trí thức KH&CN

1.1. Bối cảnh lịch sử

Khoa học và Công nghệ (KH&CN) là nền tảng và động lực phát triển của nền kinh tế. Những năm gần đây, trên thế giới, có nhiều nhiều quốc gia phát triển một cách nhanh chóng và vươn lên thành những nền kinh tế hàng đầu thế giới như Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc... Họ đều có điểm chung là những quốc gia vươn mình và đột phá nhờ những thành tựu nổi bật về KH&CN.

Việt Nam khi mới giành được độc lập ở miền Bắc là một đất nước chịu nhiều thiệt hại từ chiến tranh, nền kinh tế kiệt quệ dựa chủ yếu vào sản xuất nông nghiệp. Ngay từ những năm đầu phát triển nền kinh tế độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm nhận ra vai trò quan trọng của KH&CN, Người cho rằng cần phải đẩy mạnh phát triển khoa học, kỹ thuật. Người đã coi khoa học, kỹ thuật là một lực lượng sản xuất "Chúng ta đều biết rằng trình độ khoa học, kỹ thuật của ta hiện nay còn thấp kém. Lẽ lối sản xuất chưa cải tiến được nhiều. Cách thức làm việc còn nặng nhọc. Năng suất lao động còn thấp kém... Nhiệm vụ của khoa học là ra sức cải biến những cái đó... Khoa học phải từ sản xuất mà ra và phải trở lại phục vụ sản xuất, phục vụ quần chúng, nhằm nâng cao năng suất lao động và không ngừng cải thiện đời sống của nhân dân " (Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.11, Nxb CTQG, 1996, tr.77-78).

Đi đôi với việc coi trọng đẩy mạnh phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đã chỉ ra tầm quan trọng của việc phổ biến kiến thức khoa học và kỹ thuật cho quần chúng nhân dân. Đây là nhiệm vụ quan trọng, nặng nề nhưng cũng rất vẻ vang, Bác Hồ đã chọn và giao cho các nhà khoa học, những người lãnh hội được kiến thức mới phải liên tục phổ biến cho nhân dân, nâng cao trình độ khoa học kỹ thuật của toàn dân từ đó nâng cao sức phát triển của nền kinh tế đưa đất nước từng bước đi lên.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ I của Hội phổ biến khoa học, kỹ thuật Việt Nam (18-5-1963), Chủ tịch Hồ Chí Minh đến dự và đã giao nhiệm vụ cho các nhà khoa học thực hiện truyền bá khoa học, kỹ thuật cho người dân.

Người đã nói: “Khoa học phải từ sản xuất mà ra và phải trở lại phục vụ sản xuất, phục vụ quần chúng, nhằm nâng cao năng suất lao động và không ngừng cải thiện đời sống của nhân dân”. “Như vậy, nhiệm vụ của khoa học, kỹ thuật là cực kỳ quan trọng, cho nên mọi ngành, mọi người đều phải tham gia công tác khoa

học, kỹ thuật, để nâng cao năng suất lao động, sản xuất ra nhiều của cải vật chất, để xây dựng chủ nghĩa xã hội thắng lợi”, “Các cô, các chú phải ra sức đem hiểu biết khoa học, kỹ thuật của mình truyền bá rộng rãi trong nhân dân lao động, để nhân dân đẩy mạnh thi đua sản xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ. Có như vậy nước mới giàu, dân mới mạnh và đời sống của nhân dân mới được cải thiện về mọi mặt. Đó là nhiệm vụ vẻ vang của các cô, các chú”.

Bên cạnh việc giao nhiệm vụ cho các nhà khoa học, Bác Hồ cũng đã ghi nhận và giao nhiệm vụ “nặng nề mà cũng rất vẻ vang” này cho các Hội quần chúng. Người khẳng định: “Muốn cho công tác phổ biến khoa học, kỹ thuật thành phong trào mạnh mẽ, Hội phải dựa vào lực lượng to lớn của các tổ chức quần chúng như thanh niên, phụ nữ, công đoàn..., đồng thời phải phối hợp chặt chẽ với các ngành chuyên môn và các tổ chức khoa học khác. Hội phải giúp đỡ các ngành, các đoàn thể hoàn thành thắng lợi kế hoạch của Nhà nước.

Như vậy, có thể thấy rằng, ngay từ giữa thế kỷ trước, khi đất nước mới giành độc lập ở miền Bắc và bắt đầu con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, với tầm nhìn của người lãnh tụ vĩ đại, Bác đã coi phổ cập khoa học, kỹ thuật cho toàn dân nhằm ứng dụng khoa học, kỹ thuật mới, tăng năng suất lao động, làm ra của cải, sản phẩm tăng nhanh về số lượng và chất lượng, là tiền đề quyết định sự phát triển kinh tế của đất nước. Đi đôi với điều đó, những nhà khoa học có kiến thức, có chuyên môn cần phải nỗ lực thực hiện công tác phổ cập, phổ biến kỹ thuật cho người dân.

Trải qua hơn nửa thế kỷ, đến nay, những lời căn dặn của Bác vẫn còn nguyên giá trị. Nhận thức được tầm quan trọng của việc nâng cao kiến thức khoa học, kỹ thuật của người dân, cao hơn là kiến thức, trình độ khoa học, kỹ thuật, công nghệ của quốc gia, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương nhằm đẩy mạnh công tác phổ biến khoa học kỹ thuật cho người dân cũng như giao nhiệm vụ quan trọng này cho Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (tiền thân là Hội phổ biến khoa học, kỹ thuật Việt Nam) và các tổ chức thành viên.

1.2. Những văn bản của Đảng và Nhà nước về vai trò, hoạt động truyền thông và phổ biến kiến thức của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam

Tiếp nối tư tưởng của Hồ Chủ tịch về vai trò, trách nhiệm của các nhà khoa học trong việc phổ biến kiến thức KH&CN, trong hơn nửa thế kỷ qua, lãnh đạo Đảng và Nhà nước ta đã giao Liên hiệp Hội Việt Nam nhiệm vụ quan trọng mà cũng hết sức nặng nề này, thể hiện ở nhiều văn bản quan trọng, điển hình như sau:

Chủ trương, đường lối của Đảng:

- Ngày 24-12-1996, Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) thông qua Nghị quyết số 02-NQ/HNTƯ về định hướng phát triển khoa học và công nghệ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000, trong đó ghi rõ: “*Phát huy vai trò chính trị-xã hội của Liên hiệp các*

hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam ở trung ương và địa phương trong việc phổ biến và ứng dụng kiến thức khoa học vào sản xuất và đời sống...” .

- Ngày 11-11-1998, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (khóa VIII) ban hành Chỉ thị số 45-CT/TU về đẩy mạnh hoạt động của Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, trong đó khẳng định: *“Liên hiệp hội là một tổ chức chính trị-xã hội của trí thức khoa học và công nghệ Việt Nam, cùng với các đoàn thể chính trị-xã hội khác tạo thành lực lượng nòng cốt trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.”* Nhiệm vụ trên đây đã được Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên tích cực triển khai có kết quả thông qua nhiều loại hoạt động, trong đó hoạt động thông tin và phổ biến kiến thức KH&CN đóng một vai trò quan trọng, thu hút được sự tham gia của hầu hết các hội thành viên và đông đảo các nhà khoa học thuộc nhiều lĩnh vực.

- Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 06-08-2008 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đã đề ra yêu cầu: *“Tạo cơ hội để trí thức tự nguyện đi đầu trong việc truyền bá những tri thức tiến bộ trong cộng đồng, áp dụng có hiệu quả những tiến bộ đó vào sản xuất và đời sống, góp phần thiết thực nâng cao dân trí.”*

Trong nhiều chỉ thị của Bộ Chính trị, phổ biến kiến thức được xác định là một trong những nội dung hoạt động quan trọng của Liên hiệp hội Việt Nam:

- Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 11-04-1988 về củng cố tổ chức và đẩy mạnh hoạt động của Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam giao cho Liên hiệp hội Việt Nam nhiệm vụ: *“Đoàn kết tất cả các hội khoa học và kỹ thuật của người Việt Nam ở trong và ngoài nước nhằm phổ cập chủ trương, chính sách khoa học và kỹ thuật của Đảng và Nhà nước, kiến thức khoa học và kỹ thuật cho quần chúng.”*

- Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 11-11-1998 về đẩy mạnh hoạt động của Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam có đoạn: *“Đặc biệt, Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam cần... đẩy mạnh các hoạt động phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ”*.

- Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, trong đó chỉ đạo Liên hiệp Hội Việt Nam cần phải đi đầu trong hoạt động phổ biến kiến thức và chỉ đạo các cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, ban hành Luật phổ biến kiến thức nhằm tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc thực hiện nhiệm vụ phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ của Liên hiệp Hội Việt Nam. Chỉ thị đã nêu rõ: *“Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam: Đi đầu trong truyền bá kiến thức khoa học và công nghệ”* và *“Tiếp tục thể chế hoá, sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quy phạm*

pháp luật liên quan đến Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam: Nghiên cứu, ban hành Luật phổ biến kiến thức”.

Chính sách của Nhà nước:

- Luật Khoa học và Công nghệ 2013 quy định về công tác truyền thông, phổ biến kiến thức KH&CN như sau: *“Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hằng năm, 05 năm về công tác truyền thông, phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ”.*

- Điều lệ Liên hiệp Hội Việt Nam được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ngày 21/10/2015 đã ghi rõ: Liên hiệp Hội Việt Nam có nhiệm vụ vận động trí thức KH&CN tuyên truyền, phổ biến rộng rãi chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ, đồng thời Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên có trách nhiệm tổ chức thực hiện các hoạt động phổ biến kiến thức KH&CN, tham gia xây dựng xã hội học tập, góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài.

- Quyết định 677/QĐ-TTg ngày 18/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển Hệ tri thức Việt số hóa”, trong đó Thủ tướng giao nhiệm vụ cho Liên hiệp Hội Việt Nam tham gia thực hiện *“Chuẩn hóa tri thức trong một số lĩnh vực quan trọng như pháp luật, sức khỏe, ... để đảm bảo chính xác, tin cậy”.*

2. Một số kết quả nổi bật Liên hiệp Hội Việt Nam đạt được trong công tác truyền thông, phổ biến kiến thức giai đoạn 2015-2019

Truyền thông và phổ biến kiến thức KH&CN là nhiệm vụ quan trọng và cũng là thế mạnh của Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên, nơi tập hợp đội ngũ trí thức KH&CN, các chuyên gia giỏi, giàu kinh nghiệm và tâm huyết trong việc truyền bá kiến thức cho cộng đồng, người dân và xã hội. Giai đoạn 2015-2019, hoạt động truyền thông và phổ biến kiến thức đã có nhiều bước tiến và đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận.

2.1. Tuyên truyền và phổ biến kiến thức thông qua hệ thống báo chí

Thông qua hàng trăm tờ báo, tạp chí, bản tin, trang tin điện tử, Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên đã không ngừng đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các kiến thức mới, tiến bộ khoa học kỹ thuật mới giúp nâng cao dân trí, bảo vệ sức khỏe nhân dân, tăng tính thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu, nâng cao chất lượng sống cho người dân trên khắp vùng miền đất nước.

Tính đến tháng 8 năm 2021, sau khi thực hiện Quy hoạch báo chí toàn quốc, Liên hiệp Hội Việt Nam có 69 cơ quan báo chí trong hệ thống bao gồm: 01 Báo (Báo Tri thức và Cuộc sống), 47 tạp chí trực thuộc các Hội ngành toàn quốc và 21 tạp chí trực thuộc các tổ chức KH&CN trực thuộc Liên hiệp Hội Việt Nam.

Với hệ thống cơ quan báo chí đông đảo và đa dạng, trong thời gian qua báo chí của Liên hiệp Hội Việt Nam đã phát huy vai trò trong công tác truyền thông, phổ biến kiến thức, cụ thể như sau:

- Thực hiện công tác tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, định hướng chính trị, tư tưởng đối với trí thức KH&CN.

- Tham gia thực hiện nhiệm vụ truyền thông, phổ biến kiến thức, thúc đẩy chuyển giao tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất và đời sống, góp phần nâng cao dân trí; phản ánh những ý kiến đóng góp, tư vấn, phản biện một cách tâm huyết của đội ngũ trí thức KH&CN Việt Nam đối với những chủ trương, chính sách, dự án trong mọi lĩnh vực của đời sống, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

- Các tạp chí khoa học kỹ thuật chuyên ngành là nơi đăng tải, công bố kết quả các công trình nghiên cứu, trao đổi học thuật, góp phần đào tạo các nhà khoa học trẻ và đóng góp vào sự phát triển các ngành, lĩnh vực. Nhiều tạp chí có uy tín cao trong nước và cộng đồng khoa học quốc tế¹, một số tạp chí được tính điểm công trình khoa học khi xét phong hàm giáo sư và phó giáo sư².

Liên hiệp Hội Việt Nam cũng chú trọng đẩy mạnh công tác truyền thông, giới thiệu kết quả hoạt động của toàn hệ thống thông qua trang tin điện tử tổng hợp vusta.vn ở cả hai phiên bản tiếng Việt và tiếng Anh. Trang tin đã tiếp cận tốt với bạn đọc trong nước và quốc tế, từ đó tăng cường mối liên hệ hợp tác nhiều chiều giữa các tổ chức thuộc Liên hiệp Hội Việt Nam với xã hội và bạn bè quốc tế.

Có thể nói rằng hệ thống báo, tạp chí là kênh thông tin quan trọng của Liên hiệp Hội Việt Nam trong việc tuyên truyền chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phản ánh, cập nhật các thông tin kinh tế, văn hóa xã hội, cộng đồng; phổ biến kiến thức, chuyển giao tiến bộ khoa học, kỹ thuật công nghệ vào sản xuất và đời sống, góp phần nâng cao dân trí, cải thiện chất lượng sống cho người dân.

2.2. Tuyên truyền và phổ biến kiến thức thông qua công tác xuất bản

Liên hiệp Hội Việt Nam luôn chú trọng và đẩy mạnh phổ biến kiến thức qua xuất bản phẩm. Nhà xuất bản Tri thức của Liên hiệp Hội Việt Nam được thành lập từ năm 2005. Đến nay, Nhà xuất bản Tri thức đã trở thành cái tên quen thuộc và uy tín đối với trí thức KH&CN nói riêng và người đọc cả nước nói chung. Trong thời gian qua, với số lượng ấn phẩm xuất bản trung bình mỗi năm khoảng 180 đầu sách (với gần 400.000 bản in) thuộc Tủ sách Tinh hoa tri thức thế giới, Tủ sách Tri thức phổ thông và các tủ sách khác, Nhà xuất bản Tri thức đã góp phần cung cấp

¹ Tạp chí Y học Việt Nam, Tạp chí Ứng dụng toán học, Tạp chí Hóa học và Ứng dụng, Tạp chí Đức - Luyện kim.

² Tạp chí Ngôn ngữ và Đời sống, Tạp chí Xưa và Nay, Tạp chí Phân tích Hóa, Lý và Sinh học, Tạp chí Chăn nuôi, Tạp chí KHKT Thú y, Tạp chí Cơ khí Việt Nam, Tạp chí Công nghiệp Mỏ, Tạp chí Khoa học Đất, Tạp chí Năng lượng nhiệt, Tạp chí Khoa học công nghệ kim loại, Tạp chí Địa kỹ thuật, Tạp chí truyền thông và phát triển.

cho bạn đọc trong cả nước kiến thức từ phổ thông, đơn giản đến những tri thức tinh hoa có giá trị học thuật cao.

Bên cạnh việc Nhà xuất bản Tri thức liên tục xuất bản các đầu sách thuộc tủ sách Tri thức tinh hoa và Tri thức phổ thông, Liên hiệp Hội Việt Nam cũng đã xuất bản Sổ tay nghiệp vụ truyền thông và phổ biến kiến thức dành cho những người làm công tác hội, 60 bản tin phổ biến kiến thức và 14 chuyên đề phổ biến kiến thức dưới dạng bản tin điện tử trên trang vusta.vn. Đây là những tài liệu hữu ích cho bạn đọc và các liên hiệp hội tỉnh/thành phố tham khảo trong việc xây dựng các chương trình, nội dung phổ biến kiến thức của đơn vị trong suốt 5 năm qua.

Các hội thành viên cũng thường xuyên biên soạn và xuất bản một số lượng lớn các loại sách chuyên ngành, sách tham khảo, tài liệu, tờ rơi nhằm phổ biến kiến thức cho người dân và hướng dẫn người dân áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào thực tiễn sản xuất và đời sống, trợ giúp pháp lý, bảo vệ môi trường và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

2.3. Truyền thông và phổ biến kiến thức thông qua sự kiện, tọa đàm, hội thảo, tập huấn và các chương trình truyền thông

Liên hiệp Hội Việt Nam đã tổ chức nhiều hội thảo, tọa đàm, các chương trình tập huấn nâng cao kỹ năng nghiệp vụ báo chí, truyền thông và phổ biến kiến thức cho các hội thành viên. Trong giai đoạn 2015-2019, Liên hiệp Hội Việt Nam đã phối hợp và hỗ trợ 100 lượt hội thành viên với tổng kinh phí là 6 tỷ đồng thực hiện các hoạt động phổ biến kiến thức tại đơn vị.

Liên hiệp Hội Việt Nam và các tổ chức thành viên cũng đã tổ chức 40.000 hội thảo, tọa đàm, tập huấn cho 13 triệu lượt người tham gia ở khắp các ngành nghề, lĩnh vực, vùng miền trên cả nước. Thông qua các chương trình này, các nhà khoa học thuộc Liên hiệp Hội Việt Nam đã bền bỉ, thường xuyên, liên tục cung cấp, phổ biến các kiến thức khoa học, kỹ thuật của nhiều ngành nghề, lĩnh vực cho người dân góp phần cải tiến sản xuất, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

Bên cạnh đó, Liên hiệp Hội Việt Nam và các tổ chức thành viên triển khai các mô hình truyền thông và phổ biến kiến thức thông qua các tổ chức cộng đồng mang lại hiệu quả cao, một số mô hình nổi bật như sau:

+ Mô hình TT&PBKT dựa vào cộng đồng - Dự án Quỹ toàn cầu phòng chống HIV/AIDS: Dự án Quỹ toàn cầu phòng chống HIV/AIDS trực thuộc LHHVN được ra đời từ năm 2010, được Quỹ Toàn cầu phòng chống AIDS, Lao và Sốt rét tài trợ kinh phí. Trong 10 năm qua, Dự án đã tích cực TT&PBKT thông qua các cơ quan thông tấn báo chí phổ biến các kiến thức nhằm làm giảm kỳ thị, phân biệt đối xử của xã hội đối với người nhiễm HIV/AIDS; đồng thời TT&PBKT đến từng đối tượng đích thông qua các nhóm đồng đẳng, các tổ chức xã hội do cộng đồng lập ra. Với cách TT&PBKT trực tiếp và hiệu quả, Dự án đã góp phần nâng cao nhận thức của toàn xã hội về căn bệnh thế kỷ, giảm kỳ thị của xã hội,

nâng cao chất lượng cuộc sống của người nhiễm HIV/AIDS, bảo vệ quyền lợi cho các nhóm yếu thế, hướng tới mục tiêu thiên niên kỷ, kết thúc đại dịch AIDS vào năm 2030.

+ Mô hình “Sách hóa nông thôn Việt Nam” - Trung tâm Hỗ trợ tri thức và phát triển cộng đồng: Xuất phát từ mong muốn trẻ em nghèo ở nông thôn có sách để đọc và xây dựng văn hóa đọc ở Việt Nam, năm 2007, anh Nguyễn Quang Thạch, giám đốc Trung tâm Hỗ trợ tri thức và phát triển cộng đồng đã thực hiện xây dựng Chương trình Sách hóa nông thôn Việt Nam. Dựa vào nguồn lực chủ yếu huy động từ cộng đồng, đến nay, phong trào đã xây dựng được trên 30.000 tủ sách các loại gồm Tủ sách Dòng họ, Tủ sách Phụ huynh, Tủ sách Lớp em, Tủ sách Lớp học, Tủ sách Hậu phương chiến sĩ và Tủ sách Giáo xứ đã mang lại cơ hội tiếp cận sách cho hơn 1.000.000 bạn đọc ở nông thôn.

Như vậy, Liên hiệp Hội Việt Nam với thế mạnh tổng hợp là có một hệ thống tổ chức rộng lớn với nhiều ngành nghề, lĩnh vực; tập hợp được đông đảo đội ngũ các nhà khoa học đầu ngành có kiến thức chuyên sâu, tâm huyết; tập hợp đội ngũ trí thức ở các địa phương trên cả nước; có nhiều tổ chức KH&CN, dự án hoạt động tại cộng đồng; hệ thống báo chí, xuất bản chuyên ngành, đa dạng, các hoạt động truyền thông và phổ biến kiến thức KH&CN của Liên hiệp Hội Việt Nam đã diễn ra thường xuyên, liên tục, ở khắp các lĩnh vực của đời sống, kinh tế, xã hội, góp phần chuyển giao tiên bộ kỹ thuật mới cho người dân, chăm lo sức khỏe cộng đồng, nâng cao dân trí, trực tiếp và tích cực góp phần thực hiện CNH, HĐH và phát triển KT-XH của đất nước.

3. Một số biện pháp đẩy mạnh hoạt động truyền thông và phổ biến kiến thức của Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên giai đoạn 2020-2025

Phát triển khoa học và công nghệ là xu hướng toàn cầu và là hướng đi ưu tiên tại Việt Nam trong mục tiêu phát triển kinh tế. Tại văn kiện Đại hội Đảng lần thứ 12 đã khẳng định “Phát triển mạnh mẽ khoa học và công nghệ, làm cho khoa học và công nghệ thực sự là quốc sách hàng đầu, là động lực quan trọng nhất để phát triển lực lượng sản xuất hiện đại, kinh tế tri thức, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Đến năm 2020, khoa học và công nghệ Việt Nam đạt trình độ phát triển của nhóm các nước dẫn đầu ASEAN; đến năm 2030, có một số lĩnh vực đạt trình độ tiên tiến thế giới”. Với luận điểm quan trọng này, Đảng và Nhà nước ta đã tái khẳng định điều kiện tiên quyết để đưa nền kinh tế phát triển vượt bậc trong thời đại cách mạng công nghiệp lần thứ 4 chính là phát triển KH&CN.

Thế giới đang bước vào cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 dựa trên sự phát triển như vũ bão của nền tảng công nghệ thông tin. Việt Nam cũng đang cố gắng để bắt kịp và tận dụng những cơ hội này, bù đắp những lỗ hổng, tạo ra bước tiến nhảy vọt về kinh tế trong thời gian tới. Như vậy, trong xã hội hiện đại, trước xu thế tiếp cận thông tin đa chiều trên nền tảng internet kết nối vạn vật, mạng dữ liệu lớn,

mạng internet 5G, công tác truyền thông nói chung và công tác truyền thông về KH&CN nói riêng cũng cần phải có những thay đổi để tận dụng và phát huy những thế mạnh về công nghệ, nhằm tạo ra sức lan tỏa sâu rộng, tạo đột phá trong truyền thông và phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ góp phần đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên trong thời gian tới cũng cần có những chiến lược và kế hoạch cụ thể nhằm phát huy thế mạnh riêng của hệ thống thực hiện tốt nhiệm vụ cao quý mà Bác Hồ, Đảng và Nhà nước đã giao cho để phổ biến kiến thức khoa học kỹ thuật, công nghệ cho người dân góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

3.1. Quan điểm của Liên hiệp Hội Việt Nam về công tác truyền thông và phổ biến kiến thức KH&CN

- Truyền thông và phổ biến kiến thức KH&CN là sứ mệnh của đội ngũ trí thức, các nhà khoa học thuộc Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên trong thời kỳ mới, thời kỳ mà ở đó, truyền thông và phổ biến kiến thức là phương thức quan trọng để tri thức khoa học công nghệ phát triển thực sự đi vào sản xuất và đời sống của người dân, để sự phát triển của KH&CN thực sự trở thành động lực phát triển của nền kinh tế, góp phần xây dựng công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên phải là đội ngũ tiên phong trong công cuộc phát triển khoa học, sáng tạo và thực hiện tuyên truyền, phổ biến các tri thức, kiến thức, kỹ thuật, công nghệ mới một cách rộng rãi và hiệu quả đến với mọi tầng lớp nhân dân.

- Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên cần xây dựng chiến lược, kế hoạch nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, phổ biến kiến thức của hệ thống, liên kết chặt chẽ các tổ chức thành viên, huy động nguồn lực, tăng cường vận động chính sách nhằm nâng cao vai trò và hiệu quả của công tác truyền thông, phổ biến kiến thức KH&CN đối với toàn hệ thống.

- Trong hoạt động truyền thông và phổ biến kiến thức, Liên hiệp Hội Việt Nam và các tổ chức thành viên cần đẩy mạnh hợp tác, giao lưu, hội nhập quốc tế nhằm tranh thủ các nguồn lực và tri thức mới từ bạn bè quốc tế, đưa Việt Nam tiếp cận nhanh hơn với sự phát triển kinh tế trong thời kỳ hội nhập mạnh mẽ trong thời gian tới.

3.2. Một số biện pháp chính nhằm đẩy mạnh hiệu quả công tác truyền thông và phổ biến kiến thức KH&CN

a) Tổ chức, nhân sự

- Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên cần hoàn thiện bộ máy về cơ cấu tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự đáp ứng yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ để thực hiện công tác truyền thông và phổ biến kiến thức

- Xây dựng mạng lưới truyền thông và phổ biến kiến thức đa ngành, đa nghề, liên kết chặt chẽ các thành viên trong hệ thống nhằm phát huy nội lực và sức mạnh tập thể, nhân rộng các mô hình điển hình, thực hiện các chương trình quốc gia tạo sự lan tỏa về vị trí vai trò của Liên hiệp Hội Việt Nam và các tổ chức thành viên

- Tăng cường vai trò cầu nối, kết nối, chỉ đạo, định hướng của Liên hiệp Hội Việt Nam đối với các tổ chức thành viên nhằm nâng cao hiệu quả công tác truyền thông và phổ biến kiến thức.

b) Đổi mới nội dung và phương pháp thực hiện

- Xác định báo chí, trang tin điện tử, mạng xã hội là công cụ chủ yếu và quan trọng đóng vai trò truyền tải thông tin, kiến thức, tri thức một cách chính xác và góp phần xây dựng uy tín của tổ chức trí thức KH&CN, trong thời gian tới, Liên hiệp Hội Việt Nam cần tiếp tục thực hiện ổn định và phát triển các cơ quan báo chí sau quy hoạch, tạo các giải pháp đồng bộ về tăng cường hoạt động và quản lý, hỗ trợ để các cơ quan báo, tạp chí phát triển đúng hướng, kết nối và tạo nên sức mạnh tổng hợp của một tổ chức khoa học của đội ngũ trí thức trong tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học kỹ thuật cho người dân. Phát triển mạnh mẽ loại hình trang tin điện tử và sử dụng mạng xã hội để tăng tính tương tác nhanh chóng, hiệu quả trong công tác tuyên truyền, phổ biến phổ biến cho người dân.

- Thực hiện đổi mới nội dung và hình thức truyền thông và phổ biến kiến thức theo hướng đa dạng, gần gũi, tạo điển hình và nhân rộng dưới dạng các phong trào trong nhân dân.

- Tham gia đẩy mạnh phong trào xây dựng văn hóa đọc trong nhân dân, tổ chức xây dựng các tủ sách thường thức phổ biến kiến thức phù hợp với nhiều đối tượng bạn đọc và tầng lớp nhân dân trong xã hội hiện đại.

- Tăng cường mối quan hệ liên kết với các cơ quan thông tấn báo chí trong toàn quốc để giới thiệu hình ảnh, kết quả hoạt động, làm cho ngày nhiều người biết đến uy tín của Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên trong vai trò các nhà khoa học làm công tác truyền truyền và phổ biến kiến thức.

c) Vận động chính sách

- Tập trung và nỗ lực hơn nữa trong việc vận động ban hành Luật phổ biến kiến thức nhằm tạo điều kiện thuận lợi và chính tắc về hành lang pháp lý cho Liên hiệp Hội Việt Nam và các tổ chức thành viên.

- Tham gia tích cực trong việc triển khai Đề án phát triển hệ tri thức Việt số hóa do Chính phủ phê duyệt.

d) Huy động nguồn lực kinh tế

- Tranh thủ, huy động mọi nguồn lực kinh phí theo hướng xã hội hóa, đẩy mạnh phát triển các doanh nghiệp xã hội để phục vụ mục tiêu phổ biến kiến thức.

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực truyền thông và phổ biến kiến thức khoa học, kỹ thuật./.